

Số: 06/QĐ-TA

LT, ngày 10 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LT, TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Kim Thị Ánh Vân

2. Thư ký phiên họp: Bà Phan Minh Triều

Ngày 10 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 08/QĐ-TA ngày 05 tháng 02 năm 2025 đối với:

Họ và tên: Trần Đức L, sinh ngày 05/02/1995; căn cước công dân số 026095010900, ngày cấp 13/4/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH- Bộ C; Hộ khẩu thường trú: Thôn S, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở: Thôn S, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Trần Trọng T và bà Nguyễn Thị T1.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Đỗ Thị H- Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L.

+ *Người được ủy quyền:* Ông Nguyễn Chí D- Chức vụ: Chuyên viên Phòng L (Theo văn bản ủy quyền ngày 10/02/2025)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT: Bà Khổng Thị Phú Vân- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Trần Đức L là đối tượng nghiện chất ma túy Heroine từ năm 2019 và đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Trung tâm y tế huyện L. Tuy nhiên qua theo dõi Công an xã V phát hiện Trần Đức L có biểu hiện nghi vấn sử dụng ma túy. Ngày 07/01/2025 và ngày 08/01/2025 Công

an xã V phối hợp với Trạm y tế xã Vân Trục để tiến hành thu mẫu để xét nghiệm nước tiểu của L. Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 07/01/2025 và phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 08/01/2025 của Trạm y tế xã V, huyện L kết luận L dương tính với chất ma túy loại Heroine. Quá trình làm việc L thừa nhận có sử dụng ma túy, hiện L đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng thỉnh thoảng có sử dụng ma túy, hình thức sử dụng là trích, lần gần nhất L sử dụng ma túy là ngày 06/01/2025. Trước khi bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, L đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị M- Trung tâm y tế huyện L nhưng L không từ bỏ ma túy mà thỉnh thoảng vẫn sử dụng. Sau khi nhận được Công văn đề nghị của Ủy ban nhân dân xã V về việc đối tượng Trần Đức L vẫn thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 21/01/2025 cơ sở điều trị Methadone- Trung tâm y tế huyện L đã ra Quyết định số 50/QĐ-TTYT về việc chấm dứt người bệnh tham gia điều trị Methadone đối với Trần Đức L với lý do vi phạm mục c khoản 2 Điều 36 Nghị định 141 ngày 28/10/2024.

Ngày 22/01/2025, Ủy ban nhân dân xã V, huyện L có Thông báo số 03/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Đức L. Cùng ngày 22/01/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã V đã ra Quyết định số 01/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, giao Trần Đức L cho gia đình quản lý.

Ngày 04/02/2025, Ủy ban nhân dân xã V có đề nghị số 01/ĐN-CNBB gửi Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện L về việc xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa Trần Đức L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 04/02/2025 Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện L có đề nghị số 06/ĐN-CNBB gửi Tòa án nhân dân huyện LT cùng toàn bộ hồ sơ đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Đức L.

Tại phiên họp, Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện L đề nghị Tòa án nhân dân huyện LT xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc, thời hạn từ 18 tháng đến 20 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT đề nghị Tòa án nhân dân huyện LT căn cứ vào khoản 2 Điều 9, Điều 95, 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 49, 59 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 2 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy; Pháp lệnh số

03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc, thời hạn từ 18 tháng đến 20 tháng.

Người bị đề nghị vắng mặt và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp, tuy nhiên trong biên bản ghi lời khai và bản tường trình đã thừa nhận hành vi sử dụng ma túy trái phép và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trên cơ sở ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên, thấy rằng:

Về tính hợp pháp của hồ sơ: Tài liệu có trong hồ sơ đề nghị được thu thập đầy đủ, đảm bảo về trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại các Điều 40, 41, 42 và 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị áp dụng: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm lan tràn tệ nạn ma túy trong cộng đồng, gây tác động tiêu cực đến quá trình đấu tranh về tệ nạn ma túy trong xã hội. Mặc dù, nhận thức rõ tác hại của ma túy cũng như quy định của pháp luật nghiêm cấm sử dụng trái phép chất ma túy nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng bản thân nên L đã nghiện ma túy từ năm 2019 cho đến nay. Trước khi bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, L đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị M- Trung tâm y tế huyện L nhưng L không từ bỏ được mà vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, do vậy L thuộc trường hợp “*Trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy;*” theo khoản 2 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy. Do vậy, cần áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L để có điều kiện cải tạo bản thân.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại phiên họp L vắng mặt, các tài liệu trong hồ sơ thể hiện L là người nghiện chất ma túy và đã thành khẩn khai nhận về hành vi vi phạm của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2

điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính; L không có tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy có tác động rất xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển trí tuệ, thể chất của con người, làm suy thoái đạo đức và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm. Do đó việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L như đề nghị của đại diện Phòng L, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT là cần thiết và hoàn toàn phù hợp pháp luật.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 9, Điều 95, 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 49, 59 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 2 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Đức L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Đức L, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1995, hộ khẩu thường trú: Thôn S, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L có quyền kiến nghị, Viện Kiểm sát nhân dân huyện LT có quyền kháng nghị; người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính vắng mặt có quyền khiếu nại Quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L phối hợp với Công an huyện L có trách nhiệm đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- VKSND huyện LT;
- Công an huyện LT;
- Phòng LĐTB&XH huyện LT;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã Vân Trục, huyện LT;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Kim Thị Ánh Vân